

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 38 /2018/HS-ST
Ngày 29-8-2018*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Lê Thị Hoàng Thương.
 2. Ông Nguyễn Văn Quyên.
- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 17/8/2018 đối với các bị cáo:

Phạm Phi L, sinh ngày: 07/01/2000 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T, sinh năm: 1955 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1955; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 27.2.2018 bị Công an phường A, Q. T, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính vì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 25.3.2017 bị Công an phường H, Q. L, TP. Đà Nẵng ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam ngày 11/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

Lê Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 29/01/2002 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q; sinh năm 1975 và bà Đặng Thị Thu H; sinh năm 1979; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của bị cáo Lê Văn L: Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1975 (là cha) và bà Đặng Thị Thu H, sinh năm: 1979 (là mẹ). Cùng trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L: Ông Nguyễn Huy V – Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: 218 đường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Người bị hại: Anh Bùi Anh T, sinh ngày: 04/10/2000 (có mặt). Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Người giám hộ của Bùi Anh T: Bà Võ Thị T, sinh năm: 1968 (có mặt) và ông Bùi Văn T, sinh năm: 1970 (vắng mặt). Cùng trú tại: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1955. Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Người làm chứng:

Anh Phạm Viết T, sinh ngày 28/11/2002. Trú tại: Tổ 69 T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt). Người giám hộ cho anh Phạm Viết T: Ông Phạm Viết S, sinh năm: 1979 (là cha). Trú tại: Tổ 69 T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

Anh Dương Ngọc T, sinh ngày 24/8/2002. Trú tại: 675 đường A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt). Người giám hộ cho anh Dương Ngọc T: Bà Đỗ Thị H (là bà ngoại). Trú tại: 675 đường A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 06/3/2018, sau khi tan học thì Bùi Anh T ra đường ĐT 602 (trước trường Trung học phổ thông P) thuộc thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng để lấy xe về, khi T vừa đến quán cà phê Suri (*nơi T gửi xe thuộc thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng*) thì Phạm Phi L và Lê Văn L điều khiển xe mô tô Sirius màu đen đỏ BKS 43C1-48057 chạy đến phía T, Phạm Phi L nói với T: “*chớ sao mi đánh thằng em tao miết rứa*” T trả lời là: “*mấy thằng ở trong xóm tao chớ tao không biết*” thì Phạm Phi L nói “*Ừ để tối qua nói chuyện với xóm mi*”. Nói xong, Phạm Phi L điều khiển xe mô tô chở Lê Văn L đi về, khi đến khu dân cư phía sau tạm y tế xã Hòa Sơn thuộc thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng. Vì bức tức thái độ của T nên Phạm Phi L nói tìm “cây” để quay lại đánh T thì Lê Văn L đồng ý. Cả hai đã dừng lại ven đường cạnh nơi làm công trại của học sinh để tìm cây, gậy đi đánh T, khi đang tìm kiếm thì phát hiện thấy 01 con dao dài khoảng 60

cm, nên Phạm Phi L đã nhặt lên và quay lại tìm T. Khi vừa đến nơi cạnh quán Suri thì Phạm Phi L chạy đến dùng con dao vừa nhặt được chém từ trên xuống vào người T, T đưa tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào cổ tay trái gây thương tích, rồi bỏ chạy ra ngoài đường. Khi T bỏ chạy vào quán bên cạnh thì Lê Văn L đuổi theo dùng 01 gậy ba khúc mang theo trong người đánh một cái vào phần lưng của T. Lúc này Phạm Phi L và Lê Văn L thấy T bị thương ở tay chảy máu nhiều nên cả hai lên xe bỏ chạy về hướng phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng còn T được mọi người đưa cấp cứu. Hậu quả: Bùi Anh T bị thương ở cánh tay trái.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/TgT ngày 26.4.2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định tỷ lệ thương tích của Bùi Anh T được xếp hiện tại là 29%.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSHHV ngày 16/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L đề nghị HĐXX tuyên bố các Phạm Phi L và Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Phi L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn L, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, luật sư thống nhất với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn L phạm tội có tính chất côn đồ là không có căn cứ vì nguyên nhân dẫn đến sự việc là do người bị hại cũng có phần lỗi là trước đây đã đánh Lê Văn L. Khi phạm tội Lê Văn L chưa đủ 18 tuổi, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại, người bị có đơn xin bãi nại, gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn L.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 06/03/2018 tại quán cà phê Suri thuộc thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Phạm Văn L và Lê Văn L đã có hành vi dùng dao và gây ba khúc gãy thương tích ở cánh tay trái cho Bùi Anh T với tỷ lệ thương tích là 29 %. Hành vi của Phạm Phi L và Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3]Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy:

Trước khi rủ đi đánh Bùi Anh T thì giữa Phạm Phi L và Lê Văn L không có sự bàn bạc phân công vai trò nên đây là đồng phạm giản đơn.

Xuất phát từ việc Lê Văn L và Bùi Anh T có mâu thuẫn từ trước nên Lê Văn L đã nhờ Phạm Phi L đến gặp T để giải quyết mâu thuẫn. Khi cả hai đến gặp T hai bên có nói qua lại với nhau nhưng không có hành động gì xảy ra xô xát. Phạm Phi L và Lê Văn L đã điều khiển xe bỏ đi, đi được một đoạn thì Phạm Phi L rủ Lê Văn L tìm hung khí quay lại đánh Bùi Anh T thì Lê Văn L đồng ý. Khi đến nơi T đang đứng, Phạm Phi L đã có hành vi dùng dao chém trúng vào cổ tay trái của Bùi Anh T, Lê Văn L dùng gây ba khúc đã thủ sẵn trong cặp để đánh vào lưng Bùi Anh T. Hậu quả Bùi Anh T bị thương tích ở cổ tay trái, tỷ lệ 29%. Các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương.

[4]Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phạm Phi L là người trưởng thành, có đủ nhận thức về hành vi của mình nhưng bị cáo xem thường pháp luật, giữa bị cáo Phạm Phi L và Bùi Anh T không có mâu thuẫn nhưng khi Lê Văn L là người dưới 18 tuổi rủ Phạm Phi L đi giải quyết mâu thuẫn thì Phạm Phi L không can ngăn mà sau đó bị cáo Phạm Phi L lại người rủ rê Lê Văn L cùng tìm hung khí quay lại đánh T, bị cáo Phạm Phi L đã xử sự bằng bạo lực, thể hiện sự hung hãn, côn đồ, bị cáo tham gia tích cực là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm tác động vào cơ thể của Bùi Anh T gây thương tích, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình gây ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo Phạm Phi L có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo xúi giục người chưa thành niên phạm tội do đó HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Phi L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Phạm Phi L đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, HĐXX sẽ áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mặc dù bị cáo Lê Văn L là người nhờ Phạm Phi L đến gặp và Bùi Anh T để giải quyết nhưng khi cả hai đến gặp T thì giữa các bên chỉ nói qua lại với nhau, không xảy ra mâu thuẫn gì. Lê Văn L khi nghe Phạm Phi L rủ rê tìm hung khí quay lại đánh T thì Lê Văn L đồng ý. Lê Văn L đã thủ sẵn gậy ba khúc trong cặp, Lê Văn L là người chở Phạm Phi L đến nơi T đang đứng để gây thương tích cho T, sau khi Phạm Phi L chém T bỏ chạy thì Lê Văn L còn dùng gậy ba khúc đuổi đánh T. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt và đã được giải quyết khi Phạm Phi L và Lê Văn L đến gặp Bùi Anh T nói chuyện trước đó nhưng bị cáo Lê Văn L và Phạm Phi L có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho T. Hành vi của bị cáo Lê Văn L cũng thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình gây ra theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy HĐXX không chấp nhận luận cứ bào chữa của luật sư cho rằng Lê Văn L phạm tội có tính chất côn đồ là không có căn cứ. Tuy nhiên, khi phạm tội Lê Văn L chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức có phần hạn chế, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có công cách mạng nên HĐXX áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có Lê Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo Lê Văn L khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu

nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo Lê Văn L có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, hiện đang là học sinh trường Phạm Phú Thứ nên Hội đồng xét xử xét căn cứ Điều 90, 91, 100 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo không giam giữ cũng thỏa đáng. Do bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên nên không khấu trừ thu nhập là phù hợp.

[5]Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra Phạm Phi L đã bồi thường cho bị hại 3.000.000đ, Lê Văn L đã bồi thường cho bị hại 9.000.000đ. Sau khi nhận tiền bồi thường thì bị hại không có yêu cầu gì, tại phiên tòa hôm nay người bị hại và gia đình không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]Về vật chứng:

Đối với tang vật của vụ án do các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L khai nhận là một con dao dài 60cm, có cán màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, 01 gậy ba khúc dài 60cm có cán màu vàng và làm bằng kim loại là hung khí mà Phạm Phi L và Lê Văn L dùng để đánh Bùi Anh T gây thương tích thì sau khi gây án xong các bị cáo đã vớt lại ở phía sau Trạm y tế xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Cơ quan điều tra đã truy tìm tang vật nhưng hiện tại không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe mô tô Sirius màu đen đỏ BKS 43C1-48057 là phương tiện mà Phạm Phi L chở Lê Văn L đi tìm hung khí và sau đó Lê Văn L chở Phạm Phi L quay lại để đánh Bùi Anh T là của bà Phạm Thị T là mẹ ruột của Phạm Phi L cho mượn, bà T không biết Phạm Phi L dùng phương tiện đó để đi thực hiện hành vi phạm tội, bà Phạm Thị T đã nhận lại chiếc xe này. Tại phiên tòa hôm nay, bà T không có yêu cầu gì đối với chiếc xe nên không xem xét giải quyết.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, HĐXX nên chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Phi L và Lê Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Phi L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 11/7/2018.

Căn cứ Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90, 91, 100 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn L 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Văn L về Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục. Gia đình Lê Văn L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước nhưng phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông Bùi Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Thảo